

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 95/CHOLIMEX FOOD/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 37653389 - 37654946

Fax: (028) 37653025

Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0304475742

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số: HA 245/6.25.C1 do Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia/ Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT) cấp

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **XỐT CHẤM THỊT NƯỚNG**

2. Thành phần: Tương hột, nước, đường, nước tương, đường thốt nốt, cà chua cô đặc, ớt, hành trắng, tỏi, dầu nành, chất điều vị (621), bột ớt Hàn Quốc, mè, muối iod (NaCl, KIO₃), ngũ vị hương, dầu mè, chất ổn định (1422, 415), chất bảo quản (202).

Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Khối lượng tịnh: 270 g hoặc khối lượng tịnh đúng với khối lượng tịnh đã ghi trên nhãn sản phẩm cho từng loại bao bì chứa đựng hoặc tùy theo yêu cầu của khách hàng, tùy theo từng thị trường.

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì: chai PET, hũ thủy tinh, ... và được đóng kín bằng nắp HDPE, nắp thiếc, ... (đạt yêu cầu bao bì chứa đựng thực phẩm, bao bì sạch, kín, đảm bảo vệ sinh).



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT (Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm) và Thông tư số 17/2023/TT-BYT (Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y Tế ban hành)
- Tiêu chuẩn kỹ thuật nội bộ

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2025



TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Huyền Trang

KT3-08553ATP4/2-8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/11/2024
Trang 01/01

- Tên mẫu : XỐT CHẤM THỊT NƯỚNG
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 15/11/2024
- Thời gian thử nghiệm : 18/11/2024 - 25/11/2024
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí,	CFU/g	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	$3,1 \times 10^2$
7.2. Tổng số nấm men và nấm mốc,	CFU/g	ISO 21527-2:2008	Nhỏ hơn $10^{(1)}$
7.3. Coliform,	CFU/g	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn $10^{(1)}$
7.4. <i>Escherichia coli</i> ,	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Nhỏ hơn $10^{(1)}$
7.5. <i>Salmonella</i> spp./ 25 g		ISO 6579-1:2017/ AMD.1:2020	Không phát hiện
7.6. <i>Staphylococcus aureus</i> ,	CFU/g	AOAC 2023 (975.55)	Nhỏ hơn $10^{(1)}$
7.7. <i>Clostridium perfringens</i> ,	CFU/g	TCVN 4991:2005	Nhỏ hơn $10^{(1)}$

Ghi chú: (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phản bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

KT3-08553ATP4/2-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/11/2024
Trang 01/01

- Tên mẫu : XÓT CHẤM THỊT NƯỚNG
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 15/11/2024
- Thời gian thử nghiệm : 18/11/2024 - 25/11/2024
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng chì,	mg/kg	QTTN/KT3 083:2012	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng cadimi,	mg/kg	QTTN/KT3 083:2012	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.3. Hàm lượng asen tổng số,	mg/kg	TCVN 8427:2010	$1,00 \times 10^{-2}$	Nhỏ hơn $3,00 \times 10^{-2(1)}$
7.4. Hàm lượng thủy ngân,	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện

Ghi chú:(1): là giá trị LOQ (giới hạn định lượng) của phương pháp thử.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-08553ATP4/2-7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/11/2024
Trang 01/01

- Tên mẫu : XÓT CHẤM THỊT NƯỚNG
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 15/11/2024
- Thời gian thử nghiệm : 18/11/2024 - 25/11/2024
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo ($\geq$)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Năng lượng (*) • kcal/100 g	QTTN/KT3 024:2018		-	179
7.2. Hàm lượng protein, g/100 g	QTTN/KT3 140:2016 Phương pháp Kjeldahl		-	4,25
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 g	AOAC 2020.07		-	27,9
7.4. Hàm lượng béo, g/100 g	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)		-	5,55
7.5. Hàm lượng béo bão hòa, g/100 g	AOAC 2019 (996.06)		-	0,75
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 g	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		$1,21 \times 10^3$

Ghi chú: Hàm lượng protein = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-08553ATP4/2-6

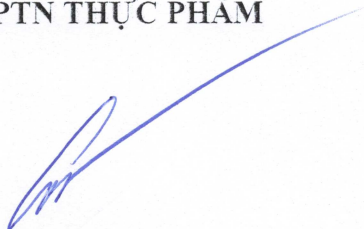
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/11/2024
Trang 01/01

- Tên mẫu : XÓT CHẤM THỊT NƯỚNG
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 15/11/2024
- Thời gian thử nghiệm : 18/11/2024 - 25/11/2024
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng sorbate qui ra kali sorbate (E202), mg/kg	EN 12856:1999	-	241

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

Cholimex
FOODS

Xốt Chấm Thịt Nướng
Barbecue Dipping Sauce

고기찍어 먹는 소스

THÀNH PHẦN: Tương hột, nước, đường, nước tương, đường thốt nốt, cà chua cô đặc, ớt, hành trắng, tỏi, dầu nành, chất điều vị (621), bột ớt Hàn Quốc, mè, muối iốt (NaCl, KIO₃), ngũ vị hương, dầu mè, chất ổn định (1422, 415), chất bảo quản (202).

INGREDIENTS: Fermented Soybeans, water, sugar, soy sauce, palm sugar, tomato paste, chili, white onion, garlic, soybean oil, flavor enhancer (621), Korean chili powder, sesame, iodized salt (NaCl, KIO₃), five spice, sesame oil, stabilizers (1422, 415), preservative (202).

Thông tin cảnh báo:
Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 g	
Năng lượng (Energy)	179 kcal
Chất đạm (Protein)	4,25 g
Carbohydrat (Carbohydrate)	27,9 g
Chất béo (Total Fat)	5,55 g
Chất béo bão hòa (Saturated Fat)	0,75 g
Natri (Sodium)	1210 mg

Khối lượng tịnh
NET WEIGHT
270 g

Cholimex
FOODS

Xốt Chấm Thịt Nướng
Barbecue Dipping Sauce

고기찍어 먹는 소스

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:
Sử dụng làm nước chấm cho các món nướng: thịt, hải sản, rau củ các loại...

DIRECTIONS: Use as a dipping sauce for grilled dishes: meat, seafood, vegetables...

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Giữ lạnh sau khi mở nắp: 2 tháng.

Ngày sản xuất, hạn sử dụng:
Xem trên nhãn, trên nắp hoặc trên thân chai.

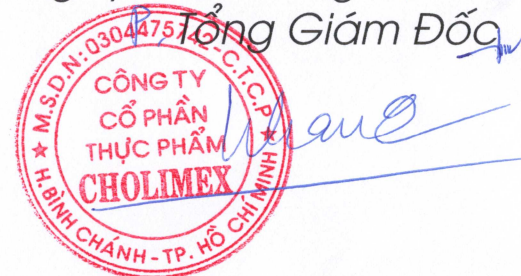
SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/1, C51-55/11, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc, Thành Phố Hồ Chí Minh.
ĐT: (028) 37653389
Fax: (028) 37653025
Hotline: (028) 37654946
Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn
Website: www.cholimexfood.com.vn

Sản xuất tại Việt Nam

Khối lượng tịnh
NET WEIGHT
270 g

8 934637 1519463

Ngày ...15...tháng...7....năm...2025.



Nguyễn Thị Huyền Trang



TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

Sản phẩm: XỐT CHÁM THỊT NƯỚNG

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng sệt
- Màu sắc: Đặc trưng của sản phẩm
- Mùi vị: Đặc trưng của sản phẩm

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
02	Coliform	CFU/g	10 ²
03	E.coli	CFU/g	Không có
04	S.aureus	CFU/g	10
05	Cl.Perfringens	CFU/g	10
06	Salmonella	/25g	Không có
07	Tổng số nấm men & mốc	CFU/g	10

3. Hàm lượng kim loại nặng: (Phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT, mục II.1.19, mục II.2.31, mục II.3.40, mục II.4.16)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
01	As	mg/kg	1
02	Cd	mg/kg	1
03	Pb	mg/kg	2
04	Hg	mg/kg	0,05

4. Thành phần dinh dưỡng:

STT	THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
01	Năng lượng	kcal/100 g	143 – 215
02	Chất đạm	g/100 g	3,4 – 5,1
03	Carbohydrat	g/100 g	22,3 – 33,5
04	Chất béo	g/100 g	4,44 – 6,66
05	Natri	mg/100 g	968 – 1452
06	Chất béo bão hòa	g/100 g	0,6 – 0,9

5. Phụ gia thực phẩm: Sử dụng theo Thông tư 24/2019/BYT & Thông tư 17/2023/BYT

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
01	Kali sorbate (202)	mg/kg	1000

Ngày phê duyệt:

Người phê duyệt:



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Huyền Trang

XỐT CHÁM THỊT NƯỚNG